

Điều 37.- Người có công phát hiện các hành vi xâm phạm hoặc làm lãng phí tài sản nhà nước được khen thưởng theo chế độ hiện hành của Nhà nước.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Điều 38.- Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Những quy định trước đây về quản lý tài sản nhà nước trái với Nghị định này đều bị bãi bỏ.

Bộ trưởng Bộ Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn chi tiết, tổ chức thực hiện Nghị định này.

Điều 39.- Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các tổ chức, cơ quan liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ
K.T. Thủ tướng
Phó Thủ tướng

NGUYỄN VĂN DŨNG

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 49/1998/QĐ-TTg ngày 28-2-1998 về một số chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính,

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục thể thao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Trả công bằng tiền theo ngày đối với các vận động viên không hưởng lương trong thời gian tập trung tập luyện và thi đấu, căn cứ vào cấp đội tuyển tham dự cuộc thi đấu như sau:

1. Đối với vận động viên cấp quốc gia: 25.000 đồng/ngày;
2. Đối với vận động viên đội tuyển trẻ, năng khiếu cấp quốc gia, đội tuyển cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ, ngành Trung ương: 20.000 đồng/ngày;
3. Đối với vận động viên đội tuyển trẻ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ, ngành Trung ương: 10.000 đồng/ngày;
4. Đối với vận động viên đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ, ngành Trung ương: 7.000 đồng/ngày.

Điều 2.- Đối với những vận động viên trong đội tuyển cấp quốc gia, cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ, ngành Trung ương không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội theo quy định tại Điều lệ Bảo hiểm xã hội do Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 12-CP ngày 26-1-1995 thì trong thời gian tập trung tập luyện, thi đấu nếu bị ốm đau, tai nạn hoặc chết được giải quyết trợ cấp như sau:

1. Được hưởng trợ cấp ốm đau bằng 75% mức tiền công trong những ngày nghỉ ốm đau (hoặc thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa dân số);
2. Nếu bị tai nạn thì được hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bao gồm tiền sơ cứu, cấp cứu, tiền trợ cấp bằng 100% mức tiền công trong thời gian điều trị tại cơ sở y tế.

Sau khi thương tật ổn định được giới thiệu đi giám định khả năng lao động, nếu bị suy giảm khả năng lao động thì được hưởng trợ cấp thương tật một lần như sau:

Suy giảm từ 5% đến 30% khả năng lao động được hưởng 12 tháng tiền lương tối thiểu áp dụng đối với công chức, viên chức hành chính do Nhà nước quy định; nếu suy giảm từ 31% khả năng lao động trở lên được cộng thêm 1/2 (nửa) tháng tiền lương tối thiểu cho mỗi % tăng thêm.

3. Trường hợp vận động viên chết thi thân nhân lo mai táng được nhận tiền mai táng phí bằng 8 tháng tiền lương tối thiểu áp dụng đối với công chức, viên chức hành chính do Nhà nước quy định và được trợ cấp một lần bằng 5 tháng tiền lương tối thiểu áp dụng đối với công chức, viên chức hành chính do Nhà nước quy định.

Điều 3.- Đối với các vận động viên không phải là công chức, công nhân viên chức nhà nước, khi thôi làm vận động viên được trợ cấp một lần, cứ

mỗi năm làm vận động viên tập trung (tính cộng dồn) được hưởng 1 tháng (26 ngày/tháng) tiền công trước khi thôi việc, nhưng thấp nhất cũng bằng 2 tháng tiền công.

Điều 4.- Quy định mức thưởng bằng tiền đối với các vận động viên lập thành tích tại các cuộc thi và huấn luyện viên như sau:

1. Vận động viên lập thành tích tại các cuộc thi đấu quốc tế được hưởng mức thưởng như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số thứ tự	Thành tích Tên cuộc thi	Huy chương vàng	Huy chương bạc	Huy chương đồng	Phá kỷ lục các cuộc thi
1	Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games); giải vô địch Đông Nam Á từng môn	15	10	7	Được cộng thêm 5 triệu đồng
2	Đại hội thể thao Châu Á (Asiad); giải vô địch Châu Á từng môn	25	20	15	
3	Vô địch thế giới từng môn	30	25	20	

2. Vận động viên lập thành tích tại các cuộc thi đấu của giải vô địch trẻ Quốc tế (vô địch Đông Nam Á, Châu Á và Thế giới) được hưởng mức thưởng bằng 50% mức thưởng tương ứng quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Vận động viên lập thành tích tại các cuộc thi đấu quốc gia mức thưởng cao nhất không quá 5 triệu đồng.

4. Đối với những huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên lập thành tích trong các cuộc thi đấu thi được hưởng chung một mức thưởng như vận động viên.

5. Đối với các môn thể thao tập thể, số lượng vận động viên, huấn luyện viên được thưởng khi lập thành tích theo quy định của Điều lệ giải. Mức thưởng chung bằng số lượng người được thưởng nhân với mức thưởng tương ứng quy định tại Khoản 1 Điều này.

6. Đối với các môn thể thao có nội dung thi đấu đồng đội, số lượng vận động viên, huấn luyện viên được thưởng khi lập thành tích theo quy định của Điều lệ giải. Mức thưởng chung bằng số lượng người được thưởng nhân với 50% mức thưởng tương ứng quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 5.- Nguồn kinh phí chi trả cho các chế độ quy định tại Quyết định này được tính trong dự toán ngân sách sự nghiệp thể dục thể thao hàng năm của Ủy ban Thể dục thể thao.

Điều 6.- Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 7.- Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục thể thao chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 8.- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG